

## LỄ THẬT TIN LÀNH CỦA NƯỚC ĐỨC CHÚA TRỜI

*Phần 5 - Giá mà những người được cứu chuộc phải trả cho được vào Nước Đức Chúa Trời - Bài 26.*

Sáng thế ký 35:21-29: Kế đó, Y-sơ-ra-ên đi, đóng trại ở ngoài nơi tháp Ê-đe. Vả, nhằm khi Y-sơ-ra-ên ngủ tại xứ này, thì Ru-bên có đến nằm cùng Bi-la, vợ lẽ của cha mình; Y-sơ-ra-ên hay được việc đó. Vả, Gia-cốp có được mười hai con trai. Con của Lê-a là Ru-bên, trưởng nam của Gia-cốp; kế nữa là Si-mê-ôn, Lê-vi, Giu-đa, Y-sa-ca và Sa-bu-lôn. Con của Ra-chên là Giô-sép và Bê-n-gia-min. Con của Bi-la, đòi của Ra-chên là Đan và Nép-ta-li; và con của Xinh-ba, đòi của Lê-a, là Gát và A-se. Ấy đó là các con trai của Gia-cốp sanh tại xứ Pha-đan-A-ram. Gia-cốp đến cùng Y-sác, cha mình, ở Mam-rê, tại thành Ki-ri-át-A-ra-ba, tức là Hép-rôn, nơi Áp-ra-ham và Y-sác đã kiều ngụ. Y-sác hưởng thọ được một trăm tám mươi tuổi. Người tuổi cao tác lớn, thỏa mãn về đời mình, tắt hơi, được về cùng tổ phụ. Ê-sau và Gia-cốp, hai con trai, chôn người.

Chúng ta cùng trở lại với mạng lệnh mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán với dân Y-sơ-ra-ên qua tiên tri Ê-sai về Hòn đá mà Ngài đã đặt Si-ôn và Đức Giê-hô-va cũng đã phán rằng, chỉ những người nào kính sợ Danh Ngài thì mới hiểu được những sự lạ lùng này mà thôi.

Ê-sai 28:1-19: **Khốn thay cho mào triều thiên kiều ngạo của những bợm rượu Ép-ra-im, khốn thay cho hoa chóng tàn làm đồ trang sức đẹp nhất dân ấy, đóng tại nơi trũng màu mỡ của những người say rượu?** Nay, từ nơi Chúa có một người mạnh và có quyền, giống như cơn bão mưa đá, như trận gió phá hại, như nước lớn vỡ bờ. Người sẽ lấy tay ném cả xuống đất. Mào triều thiên kiều ngạo của những bợm rượu Ép-ra-im sẽ bị giày đập dưới chân. Cái hoa chóng tàn làm đồ trang sức đẹp nhất dân ấy, đóng tại nơi trũng màu mỡ, cũng sẽ giống như trái vả chín trước mùa hè: người ta thấy nó, vừa mới vào tay thì đã nứt. Trong ngày đó, Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ trở nên mào triều thiên chói sáng và mào miện rực rỡ của dân sót Ngài; sẽ trở nên thần công chánh cho kẻ ngồi trên tòa xét đoán, và sức mạnh cho những kẻ đuổi giặc nơi cửa thành. Song những kẻ ấy cũng choáng váng vì rượu, xiêu tó vì các thứ rượu mạnh. Thầy tế lễ và đấng tiên tri đều choáng váng vì rượu mạnh, bị rượu nứt đi, nhân các thứ rượu mạnh mà xoàng ba; xem sự hiện thấy thì cất nghĩa sai, xử kiện thì vấp ngã; mưa ra ô uest đầy bàn tiệc, chẳng có chỗ nào sạch! Vậy người sẽ dạy khôn cho ai, và khiến ai hiểu sự dạy dỗ mình? Có phải là dạy cho những trẻ con thôi bú, mới lia khỏi vú chẳng? Vì, với họ phải giềng mối thêm giềng mối, giềng mối thêm giềng mối; hàng thêm hàng, hàng thêm hàng; một chút chỗ này, một chút chỗ kia! Vậy nên Đức Giê-hô-va sẽ dùng môi lạ lưỡi khác mà phán cùng dân này. Ngài đã phán cùng nó rằng: Đây là nơi yên nghỉ; hãy để kẻ mệt nhọc được yên nghỉ. Đây là lúc mát mẻ cho các người. Thế mà họ chẳng chịu nghe. Lời Đức Giê-hô-va đối với họ sẽ là giềng mối thêm giềng mối, giềng mối thêm giềng mối; hàng thêm hàng, hàng thêm hàng; một chút chỗ này, một chút chỗ kia; hầu cho họ bước tới, thì ngã nhào và giập nát, sập bẫy, và bị bắt! Vậy nên, hỡi các người là những người ngạo mạn, cai trị dân này ở Giê-ru-sa-lem, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va. Vì các người nói rằng: Chúng ta đã kết ước với sự chết, và giao ước cùng nơi âm phủ. Khi tai nạn hủy diệt trải qua, sẽ chẳng chạm đến ta đâu. Chúng ta lấy sự nói dối là nơi nương náu, sự gian lận làm nơi ẩn mình. Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Nay, Ta đặt tại Si-ôn một hòn đá để làm nền, là đá đã thử nghiệm, là đá góc quý báu, là nền bền vững; ai tin sẽ chẳng gập rút. Ta sẽ lấy sự chánh trực làm dây đo, sự công bình làm chuẩn mực; mưa đá sẽ hủy diệt nơi ẩn náu bằng sự nói dối, nước sẽ ngập chỗ nương náu. Bấy giờ ước các người kết với sự chết sẽ phế đi, ước các người giao cùng nơi âm phủ sẽ không đứng được. Khi tai nạn hủy diệt trải qua, các người đều bị giày đập. Mỗi lần tai nạn trải qua, sẽ bắt lấy các người, vì nó trải qua mọi buổi sớm mai, ngày và đêm; chỉ có sự kính sợ làm cho các người hiểu biết Lời dạy ấy.

Khi nói đến bợm rượu, là nói đến những người nghiện rượu luôn say rượu, nhưng Lời Đức Chúa Trời được chép đây đang nói đến những kẻ tham muốn danh, chức, lợi, quyền trong dân Y-sơ-ra-ên và cũng là trong hàng ngũ những người dùng sức mạnh của xác thịt mình mà nhảy vào chiếm lấy chức trọng, là chức thầy tế lễ nhà vua trong các Hội Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ ở trên đất này, cho tới khi tận thế. Đức Chúa Jê-sus Christ không gọi những kẻ đó là những người nghiện rượu, nhưng Ngài gọi bọn người đó là giáo sư giả, là tiên tri giả, là những kẻ mù làm người dẫn đường.

Ép-ra-im là con trai thứ hai của Giô-sép do Ách-nát, con gái của Phô-ti-pha, thầy cả thành Ôn sanh cho Giô-sép. Tên của Ép-ra-im trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là **“hai vùng đất của bông trái”**, **“hai đồng cỏ”**.

Tên của Ép-ra-im mang ý nghĩa về người được sanh ra đã được ở trong nơi giàu có, trù phú nông sản, cây trái

và đồng cỏ và chính vì được nuôi dưỡng trong sự giàu có và thịnh vượng đó mà khi lớn lên, Ép-ra-im đã trở thành kẻ ham muốn sự được hưởng thụ của cải, vật chất, mà sự nghiện rượu (bợm rượu) là bóng về sự ham muốn những sự thuộc về xác thịt, nhưng lại không nhận biết Đức Chúa Trời, là Đấng đã tạo nên muôn vật trên đất này.

Những người được sanh ra trong những gia đình biết có Đức Chúa Trời, nhưng không biết Luật pháp của Thánh Linh sự sống, không nhận biết Đức Thánh Linh, dù tai của họ có nghe nói về Ngài. Những người đó trở thành những người nghiện rượu, là bóng về sự ham muốn sự giàu có, sự thịnh vượng, sự bình yên, là những sự thuộc về sự nhân từ của Đức Chúa Trời đối với loài người, vì Đức Chúa Trời sẽ đả người ta tùy theo điều lòng người ta ao ước. Đức Chúa Trời ban cho những người đó điều mà họ yêu mến, là những sự thuộc về những sự ham muốn của xác thịt, nhưng linh hồn của những người đó lại trần trụi, đui mù và lòa lổ, như Đức Chúa Jêsus đã phán.

**Khải huyền 3:14-22:** **Người cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Lao-đi-xê rằng:** **Này là Lời phán của Đấng A-men, Đấng làm chứng thành tín chân thật, Đấng làm đầu cội rễ cuộc sáng thế của Đức Chúa Trời: Ta biết công việc của người; người không lạnh cũng không nóng. Ước gì người lạnh hoặc nóng thì hay! Vậy, vì người hâm hẩm, không nóng cũng không lạnh, nên Ta sẽ nhả người ra khỏi miệng Ta. Vả, người nói: ta giàu, ta nên giàu có rồi, không cần chi nữa; song người không biết rằng mình khổ sở, khốn khó, nghèo ngặt, đui mù và lòa lổ. Ta khuyên người hãy mua vàng thử lửa của Ta, hầu cho người trở nên giàu có; mua những áo trắng, hầu cho người được mặc vào và điều xấu hổ về sự trần truồng người khỏi lộ ra; lại mua thuốc xức mắt đặng thoa mắt người, hầu cho người thấy được. Phàm những kẻ Ta yêu thì Ta quở trách sửa phạt; vậy hãy có lòng sốt sắng, và ăn năn đi. Này, Ta đứng ngoài cửa mà gõ; nếu ai nghe tiếng Ta mà mở cửa cho, thì Ta sẽ vào cùng người ấy, ăn bữa tối với người, và người với Ta. Kẻ nào thắng, Ta sẽ cho ngồi với Ta trên ngôi Ta, như chính Ta đã thắng và ngồi với Cha Ta trên ngôi Ngài. Ai có tai, hãy nghe Lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!**

Lời Đức Chúa Trời không bao giờ qua đi, vì Ngài là Đấng biết sự cuối cùng từ lúc ban đầu và trong sự khôn ngoan và sự mưu luận mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã cho phép những sự đó tiếp tục xảy ra để thử thách hết thảy loài người trong kế hoạch tìm kiếm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ. Vì chỉ trong những sự mà người ta cảm thấy được tự do chọn cho xác thịt mình những điều mình muốn đó, thì Đức Giê-hô-va sẽ tìm được cho Ngài những linh hồn nào thật sự kính sợ Danh Ngài và làm theo ý muốn của Ngài. Đức Giê-hô-va đã phán về điều kiện này với Áp-ra-ham khi Ngài lập giao ước với Áp-ra-ham và với dòng dõi của người: **Đoạn, Đức Chúa Trời phán cùng Áp-ra-ham rằng: Phần người cùng dòng dõi người, từ đời nọ sang đời kia, sẽ giữ sự giao ước của Ta. Mỗi người nam trong vòng các người phải chịu phép cắt bì; ấy là giao ước mà các người phải giữ, tức giao ước lập giữa Ta và các người, cùng dòng dõi sau người. Các người phải chịu cắt bì; phép đó sẽ là dấu hiệu của sự giao ước giữa Ta cùng các người. Trải qua các đời, mỗi người nam trong vòng các người, hoặc sanh ở tại nhà, hoặc đem tiền ra mua nơi người ngoại bang, chẳng thuộc về dòng giống người, hễ lên được tám ngày rồi, đều phải chịu phép cắt bì. Chớ khá bỏ làm phép cắt bì cho ai sanh tại trong nhà người, hay đem tiền ra mua về; sự giao ước của Ta sẽ lập đời đời trong xác thịt của các người vậy. Một người nam nào không chịu phép cắt bì nơi xác thịt mình, sẽ bị truất ra khỏi ngoài dân sự mình; người đó là kẻ bội Lời giao ước của Ta.** (Sáng thế ký 17:9-14).

### *Làm thế nào để người tin Chúa có thể cắt bì lòng mình để sống đẹp lòng Đức Chúa Trời?*

Câu trả lời đã được Đức Giê-hô-va phán và được chép trong sách tiên tri Ê-sai đoạn 28: **Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Này, Ta đặt tại Si-ôn một hòn đá để làm nền, là đá đã thử nghiệm, là đá góc quý báu, là nền bền vững: ai tin sẽ chẳng gập rút. Ta sẽ lấy sự chánh trực làm dây đo, sự công bình làm chuẩn mực; mưa đá sẽ hủy diệt nơi ẩn náu bằng sự nói dối, nước sẽ ngập chỗ nương náu. Bấy giờ ước các người kết với sự chết sẽ phé đi, ước các người giao cùng nơi âm phủ sẽ không đứng được. Khi tai nạn hủy diệt trải qua, các người đều bị giày đạp. Mỗi lần tai nạn trải qua, sẽ bắt lấy các người, vì nó trải qua mọi buổi sớm mai, ngày và đêm; chỉ có sự kính sợ làm cho các người hiểu biết Lời dạy ấy.** (Ê-sai 28:16-19).

Người nào có lòng kính sợ Danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời thì người đó phải nhìn biết tình trạng sống của linh hồn mình, xem mình có thật sự bước đi trên con đường mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán: **Hãy vào cửa**

hẹp, vì cửa rộng và đường khoảng khoát dẫn đến sự hư mất, kẻ vào đó cũng nhiều. Song cửa hẹp và đường chật dẫn đến sự sống, kẻ kiếm được thì ít. (Ma-thi-ơ 7:13-14).

Bây giờ chúng ta hãy xem và nhận biết ý nghĩa sâu nhiệm của Lời mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán về hòn đá mà Ngài đã đặt tại Si-ôn và nơi mà Đức Giê-hô-va đã phán là Si-ôn đó là ở đâu?

**Ê-sai 28:16: Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Này, Ta đặt tại Si-ôn một hòn đá để làm nền, là đá đã thử nghiệm, là đá góc quý báu, là nền bền vững: ai tin sẽ chẳng gấp rút.**

Bản King James version chép: <sup>16</sup>Therefore <sup>H3651</sup> thus <sup>H3541</sup> saith <sup>H559</sup> the Lord <sup>H136</sup> GOD <sup>H3069</sup>, Behold <sup>H2005</sup>, I lay <sup>H3245</sup> in Zion <sup>H6726</sup> for a foundation <sup>H3248</sup> a stone <sup>H68</sup>, a tried <sup>H976</sup> stone <sup>H68</sup>, a precious <sup>H3368</sup> corner <sup>H6438</sup> stone, a sure <sup>H3245</sup> foundation <sup>H4143</sup>: he that believeth <sup>H539</sup> shall not make haste <sup>H2363</sup>.

Chữ **đặt** - lay<sup>H3245</sup> chép trong câu 16 trên, đó là chữ יָסַד - yacad, số 3245 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *thành lập, thiết lập, đặt nền móng, làm cho vững lập, làm cho vững chắc, sắp đặt, ra lệnh, ban hành luật, đặt quy chế, chỉ định;*

Chữ **Si-ôn** - Zion<sup>H6726</sup> chép trong câu 16 trên, đó là chữ יְרוּשָׁלַיִם - Tsiyown, số 6726 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Nơi bị rang, bị đốt nóng, nơi làm cho khô hạn;*

Si-ôn là một tên gọi khác về thành Giê-ru-sa-lem, mà theo ý nghĩa của chữ **Giê-ru-sa-lem** trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ là *thành tìm được sự bình an, thành mà người ta hay tìm đến.*

**Tại sao thành Giê-ru-sa-lem (thành tìm được sự bình an) lại được gọi là Si-ôn (nơi bị rang, nơi bị đốt nóng, nơi bị làm cho khô hạn)?**

Rất nhiều người tin Chúa sẽ bị sốc khi được nghe Lẽ thật này, ấy là vì họ đã bị những người chần dốt mình, nhưng những người lại không được Đức Thánh Linh chỉ định vào chức vụ thầy tế lễ nhà vua, nên những người đó lại là quân trộm cướp (như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán về họ rằng) những người theo ý muốn của xác thịt mình mà nhảy vào chiếm lấy chức trọng này và tự cho mình cái quyền làm chức thầy tế lễ nhà vua. Những người đó không biết linh hồn mình đã bị phán xét vào sự chết, vì đã chống nghịch mạng lệnh của Đức Chúa Trời.

Thân thể xác thịt của người tin Chúa phải là đền thờ của Đức Chúa Trời và linh hồn của người tin Chúa phải là một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va và chính Đức Thánh Linh sẽ dùng Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời để thắp sáng ngọn đèn này. Nhưng nếu linh hồn người tin Chúa mà không được nghe, không được biết Lẽ thật, không được nghe Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, thì làm thế nào Đức Thánh Linh có thể khiến ngọn đèn của Ngài (là Giê-hô-va Đức Chúa Trời) khi linh hồn người đó không được Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời soi sáng?

Đức Thánh Linh sẽ không tự động thắp sáng ngọn đèn của Ngài nơi linh hồn những người nào vẫn còn ngồi trong bóng của chết, dù những người đó đang sinh hoạt trong các tổ chức mang danh là Hội Thánh mà thật sự không phải là Hội Thánh thật của Đức Chúa Jêsus Christ.

Lời Chúa có chép về công việc mà mọi người tin Chúa phải làm, phải hành động, đó là: **“Cho nên có chép rằng: Người đang ngủ, hãy thức, hãy vùng dậy từ trong đám người chết, thì Đấng Christ sẽ chiếu sáng người.”** (Ê-phê-sô 5:14).

Theo ý nghĩa của gốc ngôn ngữ Hê-bơ-rơ về chữ Si-ôn, đó là *Nơi bị rang, bị đốt nóng, nơi làm cho khô hạn;* nghĩa là Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ đặt luật pháp của Ngài vào trong lòng, trong trí của những người đã xưng Danh Ngài là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của mình, nhưng Giê-hô-va Đức Chúa Trời không tự động đặt luật pháp của Ngài vào trong lòng, trong trí của người ta, vì làm như vậy, người ta sẽ chết bởi sự phán xét của Đức Chúa Trời đối với những sự ô-ước của xác thịt người ấy.

Tại nơi đồng vắng Si-nai, là nơi đầy gai góc và cây chà chuôm, mà chung quanh nơi dân Y-sơ-ra-ên đóng trại đó chỉ có cát nóng của sa mạc, không có bóng cây che mát họ và tại đây, Giê-hô-va đã mạng lệnh cho Môi-se phải làm một đền tạm cho Ngài, mà tất cả các vật liệu được chỉ định dùng để làm đền tạm cho Đức Giê-hô-va đó, đều từ dân Y-sơ-ra-ên chứ không phải từ Đức Giê-hô-va.

**Xuất Ê-díp-tô Ký 25:1-40: Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên đặt họ dâng lễ vật cho Ta; các người hãy nhận lấy lễ vật của mọi người có lòng thành dâng cho. Đây là lễ vật các người sẽ nhận lấy của họ: vàng, bạc, và đồng; chỉ tím, đỏ điều, đỏ sẫm, vải gai mịn, lông dê, da chiên đực nhuộm đỏ, da cá nước, cây si-tim, dầu thấp, hương liệu đặt làm dầu xức và hương, bích ngọc cùng các thứ ngọc khác để gắn vào ê-phốt và bảng đeo ngực. Họ sẽ làm cho Ta một đền thánh và Ta sẽ ở giữa họ. Hãy làm đền đó y như kiểu đền tạm cùng kiểu các đồ dùng mà Ta sẽ chỉ cho người. Vậy, chúng hãy**

đóng một cái hòm bằng cây si-tim; bề dài hai thước rưỡi, bề ngang một thước rưỡi, và bề cao cũng một thước rưỡi, lấy vàng ròng bọc trong, bọc ngoài, và chạy đường viền chung quanh hòm bằng vàng. Người cũng hãy đúc bốn khoen bằng vàng để tại bốn góc hòm: hai cái bên hông này, hai cái bên hông kia, cùng làm hai cây đòn bằng cây si-tim, bọc vàng; rồi lòn đòn vào khoen hai bên hông hòm, để dùng đòn khiêng hòm. Đòn sẽ ở trong khoen luôn, không nên rút ra. Người hãy cất vào trong hòm bằng chứng mà Ta sẽ ban cho. Người cũng hãy làm một cái nắp thi ân bằng vàng ròng, bề dài hai thước rưỡi, bề ngang một thước rưỡi. Lại làm hai tượng chê-ru-bin bằng vàng giát mỏng, để hai đầu nắp thi ân, ló ra ngoài, một tượng ở đầu này và một tượng ở đầu kia. Hai chê-ru-bin sẽ sè cánh ra, che trên nắp thi ân, đối diện nhau và xây mặt vào nắp thi ân. Người hãy để nắp thi ân trên hòm, rồi để vào trong hòm bằng chứng mà Ta sẽ ban cho. Ta sẽ gặp người tại đó, và ở trên nắp thi ân, giữa hai tượng chê-ru-bin, trên hòm bằng chứng, Ta sẽ truyền cho người các mạng lệnh về dân Y-sơ-ra-ên. Người cũng hãy đóng một cái bàn bằng cây si-tim; bề dài hai thước, bề ngang một thước, và bề cao một thước rưỡi, bọc bằng vàng ròng, và chạy một đường viền chung quanh; rồi lên be cho tứ vi bàn, cao chừng bốn ngón tay và chạy cho be một đường viền vàng. Lại đúc bốn cái khoen vàng, tra vào bốn góc nơi chân bàn. Khoen sẽ ở gần be, để xô đòn khiêng bàn. Người hãy chuốt đòn bằng cây si-tim, bọc vàng, rồi người ta sẽ dùng khiêng bàn đó. Lại hãy lấy vàng ròng mà làm đĩa, chén, chậu, và ly đựng dùng làm lễ quán. Trên bàn người sẽ để bánh trần thiết cho có luôn luôn trước mặt Ta. Người cũng hãy làm chân đèn bằng vàng ròng. Cái chân, cái thân, cái đài, cái bầu cùng cái hoa của đèn đều làm bằng vàng đánh giát. Hai bên thân đèn sẽ có sáu nhánh nứt ra, ba nhánh ở bên này và ba nhánh ở bên kia. Trong sáu nhánh nứt ra trên chân đèn, mỗi nhánh đều sẽ có ba cái đài hình như hột hạnh nhân cùng bầu và hoa. Trên thân chân đèn, lại cũng sẽ có bốn cái đài hình hột hạnh nhân, bầu và hoa. Trong sáu nhánh từ thân chân đèn nứt ra, hễ cứ mỗi hai nhánh thì dưới có một cái bầu. Bầu cùng nhánh của chân đèn đều bằng vàng ròng nguyên miếng đánh giát. Người cũng hãy làm bảy cái thếp đèn, dạng hể khi thấp thì chiếu trước chân đèn. Kéo bắt tim cùng đồ đựng tàn đèn cũng sẽ bằng vàng ròng. Người ta sẽ dùng một ta lạng vàng ròng làm chân đèn này và các đồ phụ tùng của chân đèn. Vậy, người hãy xem, cứ làm y như kiểu đã chỉ cho trên núi.

Chúng ta đã được học và được biết ý nghĩa của những sự sâu nhiệm trong các vật của đền tạm này và chúng ta cũng biết mọi sự được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh đều là bóng cho những sự sẽ đến, còn hình, tức là Lẽ thật, sẽ được tỏ ra trong Đấng Christ, nghĩa là được tỏ ra trong Hội Thánh thật của Đấng Christ, vì Hội Thánh thật là thân thể của Đấng Christ, mà mỗi người trong Hội Thánh của Ngài phải là các chi thể trong thân thể của Ngài.

Hết thấy các vật liệu được Đức Giê-Hô-Va chỉ định dân Y-sơ-ra-ên phải giao cho Môi-se để làm đền tạm cho Đức Giê-Hô-Va đó là bóng về những sự mà người tin Chúa đã sở hữu trong cuộc sống của mình, để gây dựng Hội Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ, mà những sự đó không phải là nói về tiền bạc thuộc về xác thịt, nhưng là những sự mà họ đã nhận được từ những sự ban cho của Đức Thánh Linh, là Thần Lẽ thật.

Vì Hội Thánh hữu hình của Đức Chúa Jê-sus Christ còn phải hoạt động trong thế gian này để làm chứng cho Lẽ thật như Đức Chúa Jê-sus Christ đã làm chứng cho Lẽ thật, nghĩa là Hội Thánh thật của Đức Chúa Jê-sus Christ phải tỏ ra cho thế gian thấy sự vinh hiển của quyền phép Đức Chúa Trời mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã ban cho Hội Thánh của Ngài, đó là sự tinh sạch của Hội Thánh, nhờ quyền phép của Lẽ thật, còn được gọi là Luật pháp của Thánh Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mà có.

Hết thấy mọi người tin Chúa đều phải được tôi luyện qua lửa thử thách, vì khi người tin Chúa được đưa vào lửa thử thách, thì bấy giờ, những sự bất khiết, những sự tham lam, những sự ham muốn của xác thịt sẽ bị thiêu đốt, như sứ đồ Phao-lô đã làm chứng về Lẽ thật này:

1 Cô-rinh-tô 3:9-23: **Vả, chúng tôi là bạn cùng làm việc với Đức Chúa Trời; anh em là ruộng của Đức Chúa Trời cày, nhà của Đức Chúa Trời xây. Theo ơn Đức Chúa Trời ban cho tôi, tôi đã lập nền như một tay thợ khéo, mà có kẻ khác cất lên trên; nhưng ai nấy phải cẩn thận về sự mình xây trên nền đó. Vì, chẳng ai có thể lập một nền khác ngoài nền đã lập, là Đức Chúa Jê-sus Christ. Nếu có kẻ lấy vàng, bạc, bửu thạch, gỗ, cỏ khô, rơm rạ mà xây trên nền ấy, thì công việc của mỗi người sẽ bày tỏ ra. Ngày đến sẽ tỏ tường công việc đó; nó sẽ trình ra trong lửa, và công việc của mỗi người đáng giá nào, lửa sẽ chỉ ra. Ví bằng công việc của ai xây trên nền được còn lại, thì thợ đó sẽ lãnh phần thưởng mình. Nếu công việc họ bị thiêu hủy, thì mất phần thưởng. Còn về phần người đó, sẽ được cứu, song dường như qua lửa vậy.**

Anh em há chẳng biết mình là đền thờ của Đức Chúa Trời, và Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong anh em sao? Ví có ai phá hủy đền thờ của Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời sẽ phá hủy họ; vì đền thờ của Đức Chúa Trời là thánh, mà chính anh em là đền thờ. Chớ ai tự dối mình: nếu có ai trong vòng anh em tưởng mình khôn ngoan theo cách đời này, hãy trở nên dại dột, để được nên khôn ngoan; vì sự khôn ngoan đời này trước mặt Đức Chúa Trời là sự dại dột. Như có chép rằng: Ấy là Chúa bắt những kẻ khôn ngoan trong mưu kế họ. Lại rằng: Chúa thông biết ý tưởng của người khôn ngoan; Ngài biết ý tưởng họ đều là vô ích. Vậy, chớ ai khoe mình về loài người, vì mọi sự đều thuộc về anh em: hoặc Phao-lô, hoặc A-bô-lô, hoặc Sê-pha, hoặc thế gian, hoặc sự sống, hoặc sự chết, hoặc những sự bây giờ, hoặc những sự hầu đến. Hết thảy mọi sự đều thuộc về anh em, anh em thuộc về Đấng Christ, Đấng Christ thuộc về Đức Chúa Trời.

Dân Y-sơ-ra-ên đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời giải thoát ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ, nhưng thay vì họ sẽ được dẫn vào xứ Ca-na-an đượm sữa và mật, thì Đức Giê-Hô-Va lại dẫn họ vào nơi đồng vắng, là nơi không có dưa hành, củ kiệu như ở xứ Ê-díp-tô, mà chung quanh họ chỉ là đồng vắng khô cằn. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã nuôi họ bằng ma-na từ trên trời sa xuống mỗi buổi sớm mai và họ phải lượm nhặt các hạt ma-na đó rồi xay ra thành bột để làm bánh và mỗi buổi chiều họ sẽ bắt chim Cút mà Đức Giê-Hô-Va đã khiến chúng từ biển bay vào, rồi dân Y-sơ-ra-ên sẽ làm thịt chúng để làm lương thực nuôi mình, không phải là một thời gian ngắn, mà là bốn mươi ngày theo điều Đức Giê-Hô-Va định cho họ, nếu họ không lầm bầm oán trách Ngài. Nhưng vì dân Y-sơ-ra-ên đã lầm bầm oán trách Đức Giê-Hô-Va, nên Đức Giê-Hô-Va đã khiến dân Y-sơ-ra-ên phải đi trong đồng vắng bốn mươi năm, cho đến khi những kẻ đã kinh nghiệm được phép lạ mà Đức Giê-Hô-Va đã làm để giải cứu họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô, cùng kinh nghiệm được sự thành tín của Đức Giê-Hô-Va nuôi họ mỗi ngày bằng ma-na, bằng thịt chim cút và bằng nước chảy ra từ hòn đá cứng hơn hết đó, đã chết hết. Bấy giờ Đức Giê-Hô-Va mới cho những người được sanh ra nơi đồng vắng đó được vào nhận lấy xứ Ca-na-an, là xứ đượm sữa và mật mà Ngài đã hứa với Áp-ra-ham, tổ phụ của dân Y-sơ-ra-ên.

Tất cả những sự đó đã thật sự xảy ra, nhưng những sự đó là bóng về những sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời vẫn tiếp tục làm cho những người nào đã mở miệng ra nói mình tin Đức Chúa Jê-sus Christ là Đấng cứu chuộc sự sống mình theo cách mới của Đức Thánh Linh chứ không theo cách cũ của văn tự.

Si-ôn thật đó chính là linh hồn của những người đã xưng Đức Chúa Jê-sus Christ là Chúa của cuộc đời mình và tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, mà hòm bảng chứng của Đức Giê-Hô-Va được làm bằng gỗ cây Si-tim và được bọc vàng ròng cả bề ngoài và bề ngoài đó là bóng về tấm lòng của những người đã nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời hằng sống mà được nên thánh.

Khi hòm bảng chứng đã được hoàn thành, thì Đức Giê-Hô-Va mới ban cho Môi-se hai bảng chứng bằng đá được chính Đức Giê-Hô-Va dùng ngón tay của Ngài để chép các Lời giao ước, tức là mười điều răn, rồi ban cho Môi-se và hai bảng đá đó được đặt bên trong hòm bảng chứng và từ đó, hòm được gọi là hòm giao ước của Đức Giê-Hô-Va và đó là bóng về bất kỳ Hội Thánh nào đã tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời và thực hành những sự đó theo Lẽ thật, thì bấy giờ, Đức Thánh Linh sẽ khiến những người trong Hội Thánh đó được biết Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Bấy giờ, chính Đức Thánh Linh sẽ ghi tạc luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời nơi lòng của những người thật sự kính sợ Danh Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, mà việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban hai bảng đá ghi chép luật pháp của Ngài đặt vào trong Hòm Bảng Chứng đó, thì bấy giờ Hòm đó mới được gọi là Hòm Giao Ước của Đức Giê-Hô-Va.

Chỉ những người nào thật sự tin Đức Chúa Jê-sus Christ theo đúng nghĩa của chữ **tin** mà chúng ta đã học và làm theo Lời Đức Chúa Trời, thì nhờ quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mà linh hồn người đó được nên thánh và Đức Thánh Linh sẽ ghi tạc luật pháp của Ngài nơi linh hồn người đó và như vậy, trong Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ mà linh hồn người đó đã nhận được giao ước của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và linh hồn người đó chính là Si-ôn (thuộc linh) của Đức Chúa Trời.

Khi linh hồn của người tin Chúa được trở nên Si-ôn (thuộc linh) thì kể từ đó, có một thứ lửa thiêu đốt bất cứ điều gì thuộc về những sự bất khiết của xác thịt xuất hiện nơi lòng của người đó, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời yêu chúng ta đến độ ghen tương.

**Gia-cơ 4:1-17: Những điều chiến đấu tranh cạnh trong anh em bởi đâu mà đến? Há chẳng phải từ tình dục anh em vẫn hay tranh chiến trong quan thể mình sao? Anh em tham muốn mà chẳng được chi; anh em giết người và ghen ghét mà chẳng được việc gì hết; anh em có sự tranh cạnh và chiến đấu; anh em chẳng được chi, vì không cầu xin. Anh em cầu xin mà không nhận lãnh được, vì cầu xin trái lẽ, để dùng**

trong tư dục mình. Hỡi bọn tà dâm kia, anh em há chẳng biết làm bạn với thế gian tức là thù nghịch với Đức Chúa Trời sao? Cho nên, ai muốn làm bạn với thế gian, thì người ấy trở nên kẻ nghịch thù cùng Đức Chúa Trời vậy. Hay là anh em tưởng Kinh Thánh nói vô ích sao? Đức Thánh Linh mà Đức Chúa Trời khiến ở trong lòng chúng ta, ham mến chúng ta đến nỗi ghen tương, nhưng Ngài lại ban cho ta ơn lớn hơn nữa. Vì vậy, Kinh Thánh chép rằng: Đức Chúa Trời chống cự kẻ kiêu ngạo, nhưng ban ơn cho kẻ khiêm nhường. Vậy hãy phục Đức Chúa Trời; hãy chống trả ma quỷ, thì nó sẽ lánh xa anh em. Hãy đến gần Đức Chúa Trời, thì Ngài sẽ đến gần anh em. Hỡi kẻ có tội, hãy lau tay mình, có ai hai lòng, hãy làm sạch lòng đi; hãy cảm biết sự khốn nạn mình, hãy đau thương khóc lóc; hãy đổi cười ra khóc, đổi vui ra buồn. Hãy hạ mình xuống trước mặt Chúa, thì Ngài sẽ nhắc anh em lên. Hỡi anh em, chớ nói hành nhau. Ai nói hành anh em mình hoặc xét đoán anh em mình, tức là nói xấu luật pháp, và xét đoán luật pháp. Vả, nếu người xét đoán luật pháp, thì người chẳng phải là kẻ vâng giữ luật pháp, bèn là người xét đoán luật pháp vậy. Chỉ có một Đấng lập ra luật pháp và một Đấng xét đoán, tức là Đấng cứu được và diệt được. Nhưng người là ai, mà dám xét đoán kẻ lân cận mình? Hỡi anh em, là kẻ nói rằng: Hôm nay hoặc ngày mai, ta sẽ đi đến thành kia, ở đó một năm, buôn bán và phát tài, song ngày mai sẽ ra thế nào, anh em chẳng biết! Vì sự sống của anh em là chi? Chẳng qua như hơi nước, hiện ra một lát rồi lại tan ngay. Anh em phải nói trái lại: Ví bằng Chúa muốn, và ta còn sống, thì ta sẽ làm việc nọ việc kia. Kìa anh em lấy những lời kiêu ngạo mà khoe mình! Phàm khoe khoang như vậy là xấu. Cho nên, kẻ biết làm điều lành mà chẳng làm, thì phạm tội.

Bây giờ, khi chúng ta đã biết linh hồn (lòng) của chúng ta chính là nơi Đức Thánh Linh sẽ khiến nó trở nên Si-ôn của Đức Chúa Trời, thì chúng ta cũng phải hiểu ý nghĩa của hết thảy mọi sự ban cho của Đức Thánh Linh cho linh hồn chúng ta, nghĩa là chúng ta phải hiểu ý nghĩa về những người con mà Gia-cốp (Y-sơ-ra-ên) đã có nhờ những sự ban cho của La-ban, là người hình bóng về Đức Thánh Linh.

Sáng thế ký 35:23-26: Vả, Gia-cốp có được mười hai con trai. Con của Lê-a là Ru-bên, trưởng nam của Gia-cốp; kế nữa là Si-mê-ôn, Lê-vi, Giu-đa, Y-sa-ca và Sa-bu-lôn. Con của Ra-chên là Giô-sép và Bên-gia-min. Con của Bi-la, đòi của Ra-chên là Đan và Nép-ta-li; và con của Xinh-ba, đòi của Lê-a, là Gát và A-se. Ấy đó là các con trai của Gia-cốp sanh tại xứ Pha-đan-A-ram.

Trước khi chúng ta bước vào chi tiết những sự mâu nhiệm về mỗi người con của Gia-cốp, thì chúng ta cũng phải biết sự sâu nhiệm về Lời Đức Chúa Trời đã chép về các con trai của Gia-cốp có liên quan trực tiếp tới danh Y-sơ-ra-ên, vì Kinh-Thánh chép về loài người chúng ta, mà trong các dân tộc sống nơi thế gian này có dân Y-sơ-ra-ên và những sự đã xảy đến với dân Y-sơ-ra-ên cũng đều liên quan đến sự sống của loài người trên trái đất này, vì Chúa Jêsus đã cảnh báo:

Ma-thi-ơ 24:32-39: Hãy nghe lời ví dụ về cây vả, vừa lúc nhành non, lá mới đâm, thì các người biết mùa hạ gần tới. Cũng vậy, khi các người thấy mọi điều ấy, khá biết rằng Con người gần đến, Ngài đang ở trước cửa. Quả thật, ta nói cùng các người, dòng dõi này chẳng qua trước khi điều kia chưa xảy đến. Trời đất sẽ qua, nhưng Lời Ta nói chẳng bao giờ qua đi. Về ngày và giờ đó, chẳng có ai biết chi cả, thiên sứ trên trời hay là Con cũng vậy, song chỉ một mình Cha biết mà thôi. Trong đời Nô-ê thế nào, khi Con người đến cũng thế ấy. Vì trong những ngày trước nước lụt, người ta ăn, uống, cưới, gả như thường cho đến ngày Nô-ê vào tàu, và người ta không ngờ chi hết cho đến khi nước lụt tới mà đùa đem đi hết thảy, khi Con người đến cũng như vậy.

Vì các thầy tế lễ trong Y-sơ-ra-ên đã không tôn cao luật pháp của Đức Chúa Trời, không dạy dân sự của Đức Chúa Trời vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, thì sau nhiều lần Đức Giê-Hô-Va dùng các tiên tri của Ngài cảnh cáo mà các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên vẫn không tuân theo các mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, nên Đức Giê-Hô-Va đã khiến dân Y-sơ-ra-ên bị dân ngoại bắt làm phu tù. Các điều đó đều là bóng và liên quan đến những người đã tin, đã tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, khi họ sống thỏa hiệp với các giáo sư giả, với các tiên tri giả, hoặc cố tình không tuân theo luật pháp trọn vẹn mà Đức Chúa Trời đã dùng các tội tổ thật của Đức Chúa Jêsus Christ mà rao giảng ra, thì bấy giờ, Đức Thánh Linh sẽ thi hành án phạt đối với họ như Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh. Án phạt mà Đức Thánh Linh thi hành trên những người đó là Ngài thu hồi các ơn mà Ngài đã ban linh hồn của họ, như Đức Giê-Hô-Va đã làm cho dân Y-sơ-ra-ên vậy, cho đến khi nào họ ăn năn tội lỗi mình và hết lòng trở lại với Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời thông qua việc họ vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài.

Giê-rê-mi 29:1-14: Đây là lời thư của tiên tri Giê-rê-mi từ thành Giê-ru-sa-lem gửi cho các trưởng lão hiện còn bị phu tù, cùng cho các thầy tế lễ, các tiên tri và cả dân mà vua Nê-bu-cát-nết-sa đã bắt từ Giê-ru-sa-lem điệu về Ba-by-lôn, sau khi vua Giê-cô-nia, thái hậu, hoạn quan, các quan trưởng của Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, thợ nghề và thợ rèn đã đi khỏi Giê-ru-sa-lem rồi. Thư này gửi bởi tay Ê-lê-a-sa, con trai Sa-phan, và Ghê-ma-ria, con trai Hinh-kia, là hai người mà Sê-đê-kia, vua Giu-đa, sai sang Ba-by-lôn, châu Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn. Thư như sau này: Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán cùng những kẻ mà Ta đã khiến bị bắt làm phu tù từ Giê-ru-sa-lem qua Ba-by-lôn như vậy: Hãy xây nhà và ở; hãy trồng vườn và ăn trái; hãy lấy vợ, để con trai và con gái; hãy lấy vợ cho con trai, gả chồng cho con gái, hầu cho chúng nó đẻ ra con trai và con gái. Số các người khá thêm nhiều ra ở đó và đừng kém đi. Hãy tìm sự bình an cho thành mà ta đã khiến các người bị đầy đến làm phu tù, hãy vì nó cầu nguyện Đức Giê-hô-va; vì sự bình an các người nhờ sự bình an của nó. Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Chớ để cho các tiên tri ở trong vòng các người và các thầy bói lừa dối các người; cũng chớ nghe những điềm chiêm bao mà các người thấy. Vì chúng nó nhân Danh Ta mà nói tiên tri giả dối cho các người. Đức Giê-hô-va phán: Ta chẳng hề sai chúng nó. Vả, Đức Giê-hô-va phán như vậy: Khi bảy mươi năm sẽ mãn cho Ba-by-lôn, Ta sẽ thăm viếng các người, sẽ làm trọn lời tốt lành cho các người, khiến các người trở về đất này. Đức Giê-hô-va phán: Vì Ta biết ý tưởng Ta nghĩ đối cùng các người, là ý tưởng bình an, không phải tai họa, để cho các người được sự trông cậy trong lúc cuối cùng của mình. Bấy giờ các người sẽ kêu cầu Ta, sẽ đi và cầu nguyện Ta, và Ta sẽ nhậm lời. Các người sẽ tìm Ta, và gặp được, khi các người tìm kiếm Ta hết lòng. Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ cho các người tìm được Ta, và sẽ đem những phu tù của người trở về. Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ nhóm các người lại từ mọi nước và mọi nơi mà Ta đã đuổi các người đến, và sẽ đem các người về trong đất mà Ta đã khiến các người bị đầy đi khỏi đó.

Những phu tù mà Đức Giê-hô-va đã phán đây là nói về các chi phái của dân Y-sơ-ra-ên đã bị bắt làm phu tù cho dân ngoại và các chi phái đó là bóng về các ơn thuộc về sự sống của linh hồn người tin Chúa mà họ đã từng nhận được từ Đức Thánh Linh, nhưng vì họ đã không tôn cao luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng lại sống thỏa hiệp với những người đã cai trị họ trong sự bất trung, nghịch lại các mạng lệnh của Đức Giê-hô-va, nên Đức Thánh Linh đã khiến cho các ơn đó bị thu hồi, không còn ở nơi linh hồn của họ nữa.

Khi Gia-cốp đã nghe theo lời của mẹ mình, là Rê-be-ca, cùng vâng theo Lời của cha mình, là Y-sác mà đến với La-ban, là bóng về người tin Chúa khi được nghe về luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, cùng nhận biết trách nhiệm của mình trước yêu cầu của linh hồn phải nhận biết ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời cả luật pháp văn tự và Lẽ thật, mà Rê-be-ca là bóng về tội lỗi thật của Đức Chúa Jê-sus Christ khi đang sống trong thân thể xác thịt để hầu việc Chúa trong Hội Thánh thật của Đức Chúa Jê-sus Christ, mà Y-sác là bóng.

Rê-be-ca đã khuyên dạy Gia-cốp, con trai của mình phải đến với La-ban, để tại đó, Gia-cốp sẽ cưới cho mình một người vợ, mà La-ban là bóng về Đức Thánh Linh, như chúng ta đã học và nhận biết qua sự mách bảo của Đức Thánh Linh biết ý nghĩa của chữ **La-ban** trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ.

**La-ban** là anh cùng một cha với Rê-be-ca. **La-ban** trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ לַבָּן - **lâbân**, số 3837 và chữ לַבָּן - **laban**, số 3835 có nghĩa là: *Trắng, khiến cho được trở nên trắng; Sự tinh khiết, sự nguyên chất, làm cho sạch tội lỗi, làm cho được tinh khiết, làm cho được trong trắng;*

Khi nói đến việc cưới cho mình một người vợ, là nói đến việc linh hồn người tin Chúa phải được nhận lãnh quyền phép Đức Chúa Trời cho mình, để nhờ quyền phép đó mà linh hồn người tin Chúa có thể sanh bông trái cho Nước Đức Chúa Trời. Những đứa con được sanh ra bởi người vợ thuộc linh đó là bóng về các ơn thuộc về sự sống của loài người, là những sự mà vì tội lỗi của A-đam, là người trước nhất được Giê-hô-va Đức Chúa Trời tạo nên đất này, làm mất.

Tại nơi ở của La-ban, tức là xứ Pha-đan-A-ram, mà Pha-đan-A-ram trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là **cánh đồng**, đó là bóng về Lời Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-Thánh. Đức Thánh Linh luôn hiện diện trong toàn cõi vũ trụ này, nhưng không có tạo vật nào nhìn thấy hay là để ý đến sự hiện hữu của Ngài. Ngay cả với những người tin Chúa cũng vậy, họ không biết rằng, khi con mắt của họ nhìn vào Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh, thì Đức Thánh Linh cũng nhìn vào linh hồn của họ và Ngài biết rõ tư tưởng người ta nghĩ gì về Lời của Đức Chúa Trời. Vì linh hồn loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va, mà Đức Thánh Linh chính

là Đức Giê-hô-Va, Đức Chúa Trời toàn năng. Ngài biết rõ các tạo vật mà Ngài dựng nên, mà nơi linh hồn của loài người vốn đã có luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời, vì thế cho nên khi người ta nhìn vào Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh, thì Đức Thánh Linh cũng biết ai là người còn nhớ thân phận mình vốn là con trai của Đức Chúa Trời và như vậy, khi Đức Thánh Linh thấy linh hồn người nào không để ý đến Lời của Đức Chúa Trời thì Ngài sẽ bỏ qua, không đầu tư cho linh hồn đó. Nhưng với linh hồn nào còn nhớ và tin Lời Đức Chúa Trời đã chép về mình, mà muốn được trở lại làm con của Đức Chúa Trời, thì Ngài sẽ làm ơn cho linh hồn đó.

Khi Gia-cốp đã ở cùng với La-ban một tháng và khi người được La-ban hỏi rằng: **vì cố cháu là bà con của cậu, cháu giúp công không cho cậu thôi sao? Tiền công bao nhiêu hãy nói cho cậu biết.** Gia-cốp đã không xin La-ban điều gì ngoài việc người muốn được cưới Ra-chên, con gái nhỏ của La-ban, làm vợ.

Sáng thế ký 29:16-20: **Vả, La-ban có hai con gái, con lớn tên là Lê-a; con nhỏ tên là Ra-chên. Mắt Lê-a yếu, còn Ra-chên hình dung đẹp đẽ, vẻ mặt tốt tươi. Gia-cốp yêu Ra-chên nên nói rằng: Vì nàng Ra-chên, con út cậu, tôi sẽ giúp việc trong bảy năm. La-ban trả lời rằng: Thà cậu gả nó cho cháu hơn là gả cho một người khác; hãy ở với cậu. Vậy, Gia-cốp vì Ra-chên, phải giúp việc trong bảy năm: nhưng bởi yêu nàng, nên coi bảy năm bằng chừng đôi ba bữa.**

Điều đầu tiên mà chúng ta cần biết về ý nghĩa của sự chọn lựa này, là điều mà mọi người tin Chúa phải nhận biết thân phận và trách nhiệm của linh hồn mình, là phải có sự hiểu biết về ý muốn của Đức Thánh Linh đối với sự sống lại và sự sống đời đời của linh hồn mình, vì đó là nguyên tắc của sự cứu chuộc mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người chúng ta. Việc Đức Chúa Trời ban Con một của Ngài cho thế gian này chính là việc Đức Chúa Trời muốn thắp sáng ngọn đèn của Ngài nơi linh hồn loài người, tức là những người còn nhận biết thân phận thật của mình, là con trai của Đức Chúa Trời và muốn được phục hồi thân phận thật của mình thông qua việc tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời, mà sự Gia-cốp chọn Ra-chên đó là bóng về sự nhận biết thân phận của mình và có đức tin nơi Lời Đức Chúa Trời mà người ấy đã được nghe, mà việc Gia-cốp nghe theo lời của mẹ mình, là Rê-be-ca đã khuyên dạy đó là bóng: **Hãy đứng dậy, đi qua xứ Pha-đan-A-ram, tại nhà Bê-tu-ên, ông ngoại con, và cưới ở đó một người vợ trong các con gái của La-ban, là cậu con.**

Chúng ta có thể thấy điều này cũng được chép trong sách tiên tri Ê-sai và sách Ê-phê-sô đoạn 5, vì những sự đã xảy ra và được chép trong Kinh-Thánh đều là công việc của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời thi hành sự cứu chuộc những người nào có đức tin nơi Đức Chúa Jêsus Christ, Danh Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời.

Ê-sai 60:1-6: **Hãy dậy lên, và sáng lòe ra! Vì sự sáng người đã đến, và vinh quang Đức Giê-hô-va đã mọc lên trên người. Nay, sự tối tăm vây phủ đất, sự u ám bao bọc các dân; song Đức Giê-hô-va dậy lên trên người, vinh quang Ngài tỏ rạng trên người. Các dân tộc sẽ đến nơi sự sáng người, các vua sẽ đến nơi sự chói sáng đã mọc lên trên người. Hãy ngược mắt lên xung quanh người, và nhìn xem: họ nhóm lại hết thảy, và đến cùng người. Con trai người đến từ xa, con gái người sẽ được bồng ẵm trong cánh tay. Bấy giờ người sẽ thấy và được chói sáng, lòng người vừa rung động vừa nở nang; vì sự dư dật dưới biển sẽ trở đến cùng người, sự giàu có các nước sẽ đến với người. Muôn vàn lạc đà sẽ che khắp xứ người, cả đến lạc đà một gu ở Ma-đi-an và Ê-pha cũng vậy. Nay, hết thảy những người Sê-ba đem vàng và nhũ hương đến, và rao truyền lời ngợi khen Đức Giê-hô-va.**

Ê-phê-sô 5:1-14: **Vậy anh em hãy trở nên kẻ bắt chước Đức Chúa Trời như con cái rất yêu dấu của Ngài; hãy bước đi trong sự yêu thương, cũng như Đấng Christ đã yêu thương anh em, và vì chúng ta phó chính mình Ngài cho Đức Chúa Trời làm của dâng và của tế lễ, như một thức hương có mùi thơm. Phàm những sự gian dâm, hoặc sự ô uế, hoặc sự tham lam, cũng chớ nên nói đến giữa anh em, theo như cách xứng đáng cho các thánh đồ. Chớ nói lời tục tĩu, chớ giễu cợt, chớ giả ngộ tầm phào, là những điều không đáng, nhưng thà cảm tạ ơn Chúa thì hơn. Vì anh em phải biết rõ rằng kẻ gian dâm, ô uế, tham lam, tức là kẻ thờ hình tượng, không một kẻ nào được dự phần kế nghiệp của nước Đấng Christ và Đức Chúa Trời. Đừng để cho ai lấy lời giả trá phỉnh dối anh em; vì ấy là nhân những điều đó mà cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời giáng trên các con bạn nghịch. Vậy, chớ có thông đồng điều chi với họ hết. Vả, lúc trước anh em đang còn tối tăm, nhưng bây giờ đã nên người sáng láng trong Chúa. Hãy bước đi như các con sáng láng; vì trái của Đức Thánh Linh ở trong sự công bình, nhân từ và Lẽ thật. (*For the fruit of the Spirit is in all goodness and righteousness and truth;*) Hãy xét điều chi vừa lòng Chúa, và chớ dự vào công việc vô ích của sự tối tăm, thà quả trách chúng nó thì hơn; vì dầu nói đến điều mà những người đó làm cách**

kín giấu, cũng đã là hổ thẹn rồi. Nhưng hết thấy mọi sự đã bị quả trách đều được tỏ ra bởi sự sáng; phàm điều chi đã tỏ ra thì trở nên sự sáng vậy. Cho nên có chép rằng: Người đang ngủ, hãy thức, hãy vùng dậy từ trong đám người chết, thì Đấng Christ sẽ chiếu sáng người.

Điều Rê-be-ca đã lo lắng cho tương lai của Gia-cốp đó là vì người không muốn Gia-cốp cưới một người nữ nào trong đám con gái họ Hêch (con của Hêch, một con trai của Ca-na-an), mà chữ **Hêch - Heth**<sup>H2845</sup> trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là *nhĩ kinh hoàng, làm cho hoảng sợ, làm cho tan vỡ, làm cho gãy đổ*. Sự lo lắng của Rê-be-ca là bóng về trách nhiệm của kẻ tội tở thật của Đức Chúa Jêsus Christ luôn chăm lo cho linh hồn của những người tin Chúa mà Đức Chúa Jêsus Christ đã giao phó cho mình chẵn dất theo Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, chứ không phải là làm thủ tục tôn giáo như các giáo sư giả, các tiên tri giả đang làm trên khắp đất này với những người tin có Chúa nhưng lại không biết Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh Linh sự sống.

Khi Gia-cốp chọn sẵn sàng làm việc cho La-ban trong bảy năm để được cưới Ra-chên, con gái nhỏ của La-ban làm vợ, đó là bóng về những người thật lòng tin có Đức Chúa Trời, tin có Đức Chúa Jêsus Christ và muốn được hầu việc Đức Chúa Trời, đã nghĩ theo những sự toan tính của xác thịt mình, rằng: Nếu mình trung tín làm công việc cho nhà Chúa, thì sau bảy năm đó mình sẽ được làm tội tở Chúa, mình sẽ làm chủ, sẽ sợ hãi được, sẽ hiểu biết những sự đã chép trong Kinh-Thánh (mà Ra-chên là bóng về Lời Đức Chúa Trời được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh).

Bảy năm là bóng về một thời gian bất kỳ nhưng đủ cho người ta hoàn thành được công việc mình muốn làm.

Chúng ta hãy xem Đức Thánh Linh sẽ đối xử với những người tin Chúa nhưng lại có những sự suy nghĩ giống như Gia-cốp đã nghĩ về việc người muốn được cưới Ra-chên làm vợ, là bóng về việc những người đó muốn làm người giảng Lời Đức Chúa Trời, là những lời đã được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh.

**Sáng thế ký 29:21-29: Kế đó, Gia-cốp nói cùng La-ban rằng: Hận tôi đã mãn rồi; đâu! xin cậu hãy giao vợ tôi lại đặng tôi đến gần cùng nàng. La-ban bèn mời các người trong xóm, bày một bữa tiệc; đến chiều tối, bắt Lê-a, con gái mình, đưa cho Gia-cốp, rồi chàng đến cùng nàng. La-ban lại cắt con đòi Xinh-ba theo hầu Lê-a, con gái mình. Sáng bữa sau, mới biết là nàng Lê-a, thì Gia-cốp hỏi La-ban rằng: Cậu đã đãi tôi cách chi vậy? Có phải vì Ra-chên mà tôi mới giúp việc cho nhà cậu chăng? Sao cậu lừa-gạt tôi? La-ban đáp rằng: Phong tục ở đây chẳng phải được gả em út trước, rồi chị cả sau. Hãy ở với đứa này trọn một tuần đi, rồi ta sẽ gả luôn đứa kia cho; về đứa kia cháu phải giúp công cho cậu thêm bảy năm nữa. Gia-cốp theo lời, ở cùng Lê-a trọn một tuần, rồi La-ban gả Ra-chên con gái mình, cho chàng, và cắt con đòi Bi-la theo hầu Ra-chên con gái mình.**

Chữ **Lê-a - Leah**<sup>H3812</sup> chép trong câu 23 trên, đó là chữ **לֵאָה** - **Le'ah**, số 3812 ra từ chữ **אָה** - **ah**, số 3811 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *làm cho mệt mỏi, làm cho chán ngắt, thiếu kiên nhẫn, làm cho sốt ruột, làm cho đau lòng, làm cho buồn chán, làm cho không ưa thích;*

Chữ **cắt - gave**<sup>H5414</sup> chép trong câu 24 trên, đó là chữ **נָתַן** - **nathan**, số 5414 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ban cho; sắp đặt cho, đặt vào, để vào, tặng cho, dành cho, cấp cho, ban ơn cho, cho phép, cung cấp cho, giao phó cho, bố trí cho;*

Chữ **Xinh-ba - Zilpah**<sup>H2153</sup> chép trong câu 24 trên, đó là chữ **זִלְפָּה** - **Zilpah**, số 2153 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *làm cho dòng nước chảy nhỏ giọt, làm cho tin tức dần dần lộ ra như mùi nhựa thơm toả ra;*

Chữ **theo hầu - handmaid**<sup>H8198</sup> chép trong câu 24 trên, đó là chữ **שִׁפְחָה** - **shiphchah**, số 8198 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người hầu gái, đầy tớ gái thuộc quyền sở hữu của chủ; người diễn thuyết, sự khiêm tốn, sự nhún nhường;*

Tạ ơn Đức Chúa Trời nhân từ, giàu lòng thương xót đã không quả trách những người đã đến với Đức Chúa Trời theo sự toan tính theo cách của xác thịt, chứ không phải là sự được Chúa kêu gọi, đó là người ta ham muốn được trở thành những người đứng giảng Tin lành của Nước Đức Chúa Trời và người ta cũng đến với Chúa và người ta cũng đầu tư thời gian vào các trường mà người ta mạo muội gọi là Thánh Kinh Thần Học Viện, hoặc là Trường Thần Học, Thần Đạo... để mong rằng, sau một thời gian hoặc ba năm, hoặc năm năm, hoặc bảy năm họ sẽ ra trường và họ sẽ được tổ chức mà họ đã thần tượng đó giao cho mình một bầy chiên để chăn, để từ đó mình sẽ được người ta gọi là mục sư, là người chăn bầy!

Gia-cốp đã từng nghĩ rằng, mình sẽ được làm chồng Ra-chên, con gái nhỏ của La-ban và từ Ra-chên mình sẽ có một đàn con rồi mình sẽ trở về nhà cha mình, là Y-sác ở Bê-e-Sê-ba. Thế nhưng Đức Thánh Linh (mà La-ban là bóng) biết rõ ý tưởng của Gia-cốp, nên trong đêm đó, người đã đưa Lê-a thay vì Ra-chên cho Gia-cốp.

Sự mâu nhiệm của công việc mà La-ban đã làm cho Gia-cốp đó là bóng về nguyên tắc cai trị của Đức Chúa Trời đối với loài người trên đất này, đó là chỉ khi nào linh hồn người ta tỉnh thức về sự cai trị của Đức Chúa Trời trên muôn vật, mà hạ mình xuống cầu hỏi Đức Chúa Trời để nhận biết ý muốn của Ngài và làm theo, thì Đức Chúa Trời sẽ chỉ dạy cho người ta biết công việc mình phải làm, để người ta không bị thiệt hại, vì khi người ta bị thiệt hại, bị thất bại, người ta sẽ cay đắng, sẽ oán giận, thay vì nhận biết sự bất toàn, sự hay chết của xác thịt mình mà hạ mình xuống để vâng phục Lời Đức Chúa Trời.

Khi Gia-cốp nhận biết mình đã bị lừa (theo cách nghĩ của loài người xác thịt), thì người đã hỏi La-ban rằng:

**Sáng thế ký 29:25: Cậu đã dối tôi cách chi vậy? Có phải vì Ra-chên mà tôi mới giúp việc cho nhà cậu chăng? Sao cậu lừa gạt tôi?**

Ngày sau rốt này, rất nhiều người mang danh là người tin Chúa, nhưng đã tự mình lừa dối mình mà cho rằng, nếu mình đã vào trong các trường mà người ta gọi là *Thánh Kinh Thần Học Viện*, hoặc *Trường Thần Học*, hoặc *Trường Kinh Thánh*.v.v.. học khoảng vài năm (tùy theo quy định hoặc tùy theo khả năng tài chính) thì khi ra trường, người ấy sẽ có được một chức vụ, là người chăn bầy của Đức Chúa Jê-sus Christ!

Khi người nào có sự suy nghĩ như vậy, thì con mắt của linh hồn người đó vẫn còn đang mù, tai của linh hồn người đó chưa được mở ra và ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va nơi linh hồn đó vẫn đang tắt, và vì linh hồn của người không được Đức Chúa Trời chỉ định vào chức vụ này, nên Đức Thánh Linh sẽ không làm việc với linh hồn đó, không phải vì linh hồn đó không có khả năng làm công việc này, nhưng trong sự công bình mà Đức Chúa Trời đã làm mọi sự theo ý quyết đoán của Ngài, như Lời Chúa đã chép:

**Thi-Thiên 138:1-8: Tôi sẽ hết lòng cảm tạ Chúa, hát ngợi khen Chúa trước mặt các thần. Tôi sẽ thờ lạy hưởng về đền thánh của Chúa, cảm tạ Danh Chúa vì sự nhân từ và lẽ thật của Chúa; Vì Chúa đã làm cho Lời của Chúa được tôn cao hơn cả Danh của Chúa. Trong ngày tôi kêu cầu, Chúa đáp lại, giục lòng tôi mạnh mẽ. Hỡi Đức Giê-hô-va, các vua thế gian sẽ cảm tạ Ngài, vì họ đã nghe những Lời của miệng Ngài. Phải, họ sẽ hát xướng về đường lối của Đức Giê-hô-va, vì vinh hiển của Đức Giê-hô-va là lớn thay. Dầu Đức Giê-hô-va cao cả, thì cũng đoái đến những người hèn hạ; Còn kẻ kiêu ngạo, Ngài nhận biết từ xa. Dầu tôi đi giữa gian truân, Chúa sẽ làm cho tôi được sống, giơ tay của Chúa ra chống trả cơn giận của kẻ thù nghịch tôi, và tay hữu của Chúa sẽ cứu tôi. Đức Giê-hô-va sẽ làm xong việc thuộc về tôi. Hỡi Đức Giê-hô-va, sự nhân từ của Ngài còn đến đời đời; Xin chớ bỏ công việc của tay Ngài.**

La-ban đã trả lời sự thắc mắc và sự nghi ngờ của Gia-cốp về việc Lê-a đã được đưa đến cho Gia-cốp thay vì Ra-chên, rằng: **Phong tục ở đây chẳng phải được gả em út trước, rồi chị cả sau. Hãy ở với đứa này trọn một tuần đi, rồi ta sẽ gả luôn đứa kia cho; về đứa kia cháu phải giúp công cho cậu thêm bảy năm nữa.**

Bản King James version chép: <sup>26</sup>And Laban<sup>H3837</sup> said<sup>H559</sup>, It must not be so<sup>H3651</sup> done<sup>H6213</sup> in our country<sup>H4725</sup>, to give<sup>H5414</sup> the younger<sup>H6810</sup> before<sup>H6440</sup> the firstborn<sup>H1067</sup>.

Chữ ở đây - our country<sup>H4725</sup> chép trong câu 26 trên, đó là chữ **מַקְוֹמִי** - maqowm, số 4725 ra từ chữ **מִקְוִם** - quwm, số 6965 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **địa vị đã được công nhận, sự trở dậy, sự sống lại, được thiết lập vững vàng, được trở nên mạnh mẽ, được chứng minh, được xác nhận, được phê chuẩn;**

Chữ được - so done<sup>H6213</sup> chép trong câu 26 trên, đó là chữ **עָשָׂה** - asah, số 6213 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **phong tục, thực hiện, làm theo cách của mình, trình ra, đưa ra, sửa soạn, sắp xếp, quy định, mặc cả giá, tiến hành, duy trì;**

Chữ gả - to give<sup>H5414</sup> chép trong câu 26 trên, đó là chữ **נָתַן** - nathan, số 5414 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **ban cho; sắp đặt cho, đặt vào, để vào, tặng cho, dành cho, cấp cho, ban ơn cho, cho phép, cung cấp cho, giao phó cho, bố trí cho;**

Trọn nghĩa của câu 26 trên, đó là: **La-ban đáp rằng: Phong tục của xứ chúng ta đây không thể gả em trước khi đã gả chị được.**

Đây là nguyên tắc cai trị của Đức Chúa Trời trên muôn vật và mọi sự thuộc về sự sống của muôn vật đều phải thuận phục nguyên tắc của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời muốn hết thảy mọi người tin Chúa phải có sự hiểu biết Lời Đức Chúa Trời, vì ngày thứ bảy của cuộc sáng thế, hết thảy mọi sự có cần để duy trì sự sống cho muôn vật cùng hoàn thành kế hoạch thì Đức

Chúa Trời đã làm xong rồi và không có một quyền lực nào có thể thêm vào hay là bớt đi một điều gì trong Lời của Đức Chúa Trời, như Kinh-Thánh đã chép:

**Sáng thế ký 2:1-3:** Ấy vậy, trời đất và muôn vật đã dựng nên xong rồi. Ngày thứ bảy, Đức Chúa Trời làm xong các công việc Ngài đã làm, và ngày thứ bảy, Ngài nghỉ các công việc Ngài đã làm. Rồi, Ngài ban phước cho ngày thứ bảy, đặt là ngày thánh; vì trong ngày đó, Ngài nghỉ các công việc đã dựng nên và đã làm xong rồi.

**Hê-bơ-rơ 4:1-4:** Vậy, đang khi còn có Lời hứa cho vào sự yên nghỉ Chúa, hãy lo sợ, kéo trong chúng ta có ai bị trừ ra chăng. Vì tin lành này đã rao truyền cho chúng ta cũng như cho họ; những lời họ đã nghe không ích chi hết, vì trong khi nghe, chẳng lấy đức tin nhận lời đó thuộc về mình. Về phần chúng ta là kẻ đã tin, thì vào sự yên nghỉ, như Đức Chúa Trời đã phán rằng: Đây là Lời thề Ta đã lập trong cơn thịnh nộ: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ của Ta!... Dầu vậy, công việc của Ngài đã xong rồi từ buổi sáng thế. Vì luận về ngày thứ bảy, có chép rằng: Ngày thứ bảy Đức Chúa Trời nghỉ cả các công việc Ngài.

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jêsus Christ đã phán gì về nguyên tắc này với các môn đồ của Ngài.

**Giăng 16:12-15:** Ta còn có nhiều chuyện nói với các ngươi nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao quá sức các ngươi. Lúc nào Thần lễ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các ngươi vào mọi lẽ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các ngươi những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng Danh Ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các ngươi. Mọi sự Cha có, đều là của Ta; nên Ta nói rằng Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các ngươi vậy.

Danh Chúa Jêsus được xưng là Lời Đức Chúa Trời (được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh), nhưng không phải vì mắt của người ta có thể đọc được Lời Chúa đã chép thành văn tự mà người ta có thể hiểu được những sự sâu nhiệm ẩn chứa trong văn tự đó, vì Lời của Đức Chúa Trời là thần linh và sự sống, nên nếu chẳng bởi được Đức Chúa Trời cho phép, thì không ai có thể hiểu được những sự lạ lùng được giấu trong các Lời đó.

Trong hết thảy mọi sự thuộc về sự cai trị của Đức Chúa Trời, đều có giá trị quan trọng thuộc về sự sống đời đời trong Nước Đức Chúa Trời, vậy nên không phải bất kỳ người nào tin Chúa thì cũng có thể hiểu được những sự lạ lùng mà các Lời được chép thành văn tự làm chứng cho. Nếu không được Đức Chúa Trời cho phép, thì không có một thế lực nào, kể cả các thiên sứ của Đức Chúa Trời cũng không thể hiểu được những sự đó.

Thầy tế lễ E-xơ-ra là một người được Lời Chúa chép là một văn sỹ thông thạo luật pháp của Đức Giê-Hô-Va cũng không thể hiểu được những sự lạ lùng này, nên ông đã cầu xin Đức Chúa Trời rằng:

**Thi-Thiên 119:18-20:** Xin Chúa mở mắt tôi, để tôi thấy sự lạ lùng trong luật pháp của Chúa. Tôi là người khách lạ trên đất, xin chớ giấu tôi các điều răn Chúa. Linh hồn tôi hao mòn vì mong ước Các mạng lệnh Chúa luôn luôn.

Trở lại với Gia-cốp, khi người tiếp thu lời dạy của La-ban về việc mọi người trong xứ của La-ban đều phải tuân theo phong tục, nghĩa là nguyên tắc của nơi thuộc về La-ban, thì Gia-cốp chấp nhận và tiếp nhận Lê-a.

**Sáng thế ký 29:27-29:** Hãy ở với đứa này trọn một tuần đi, rồi ta sẽ gả luôn đứa kia cho; về đứa kia cháu phải giúp công cho cậu thêm bảy năm nữa. Gia-cốp theo lời, ở cùng Lê-a trọn một tuần, rồi La-ban gả Ra-chên con gái mình, cho chàng, và cắt con đòi Bi-la theo hầu Ra-chên con gái mình.

Bản King James version chép: <sup>27</sup>Fulfil<sup>H4390</sup> her week<sup>H7620</sup>, and we will give<sup>H5414</sup> thee this<sup>H2063</sup> also<sup>H1571</sup> for the service<sup>H5656</sup> which<sup>H834</sup> thou shalt serve<sup>H5647</sup> with me yet<sup>H5750</sup> seven<sup>H7651</sup> other<sup>H312</sup> years<sup>H8141</sup>. <sup>28</sup>And Jacob<sup>H3290</sup> did<sup>H6213</sup> so<sup>H3651</sup>, and fulfilled<sup>H4390</sup> her week<sup>H7620</sup>: and he gave<sup>H5414</sup> him Rachel<sup>H7354</sup> his daughter<sup>H1323</sup> to wife<sup>H802</sup> also. <sup>29</sup>And Laban<sup>H3837</sup> gave<sup>H5414</sup> to Rachel<sup>H7354</sup> his daughter<sup>H1323</sup> Bilhah<sup>H1090</sup> his handmaid<sup>H8198</sup> to be her maid<sup>H8198</sup>.

Trọng ý của các câu trên khi được dịch sát nghĩa, đó là: *Hãy làm trọn một tuần của nàng (Lê-a), Ta cũng sẽ ban cho cháu đứa kia (Ra-chên) nữa theo như công việc của cháu sẽ hầu việc ta thêm bảy năm nữa. Gia-cốp làm theo lời đó, và làm trọn bốn phận mình về tuần của nàng (Lê-a); khi tuần của Lê-a đã trọn, La-ban gả Ra-chên con gái của mình cho Gia-cốp và cho Bi-la, con đòi của Ra-chên theo hầu Ra-chên.*

Tại điểm này, chúng ta cần biết ý nghĩa của điều La-ban đã nói với Gia-cốp về việc Gia-cốp phải hoàn thành thời gian vốn thuộc về Lê-a (**Fulfil**<sup>H4390</sup> **her week**<sup>H7620</sup>). Điều này rất quan trọng, vì theo loài người xác thịt thì khi người nam cưới người nữ làm vợ, thì kể từ cô dâu rời khỏi nhà cha mẹ mình mà đến với chồng, thì kể từ đó nàng hoàn toàn thuộc về người chồng và toàn bộ thời gian còn lại của cuộc đời của nàng là thuộc về chồng.

Nhưng Lời Chúa đã tỏ cho chúng ta biết một điều hoàn toàn khác, đó là Gia-cốp phải thi hành bổn phận và trách nhiệm của mình trọn vẹn thời gian của Lê-a - **Fulfil**<sup>H4390</sup> **her week**<sup>H7620</sup>.

Chúng ta đang đối diện với Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh Linh sự sống và là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, là Lời Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng để tạo nên muôn vật mà trong muôn vật đó chúng ta, là loài người, được tạo nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời, nghĩa là theo sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật.

Khi Gia-cốp đến với La-ban là bóng về việc người tin Chúa đã tin theo Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh thông qua chức vụ giảng dạy có trách nhiệm của người giảng Tin lành, (mà Rê-be-ca, vợ của Y-sác là bóng) mà đến với Đức Thánh Linh (mà La-ban là bóng).

Khi một người tin Chúa được gặp Đức Thánh Linh thông qua sự vâng lời và qua hành động bởi đức tin, thì người ấy phải biết nguyên tắc của Nước Đức Chúa Trời, đó là người đó phải biết Lời Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-Thánh đều là thần linh và sự sống, là Lẽ thật và người ta không thể sử dụng trí khôn của xác thịt cùng kinh nghiệm của người khác mà hiểu biết được những sự sâu nhiệm, tức là Lẽ thật được che giấu trong các Lời được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh (mà Ra-chên là bóng).

Trong đêm đầu tiên của người tin Chúa khi được gặp Đức Thánh Linh (qua đức tin) thì trong đêm đó, Đức Thánh Linh sẽ cho người ấy được những sự tỏ ra như chiêm bao, như sự hiện thấy, nhưng người ấy không thể hiểu được những sự đó, cho đến khi người ấy cầu hỏi Đức Thánh Linh về những sự thắc mắc của mình, thì bấy giờ Đức Thánh Linh sẽ tỏ cho người ấy biết rằng, người ta không thể dùng trí khôn của xác thịt mà hiểu được ý nghĩa thật giấu trong các lời của văn tự trong Kinh-Thánh, vì thế cho nên người tin Chúa phải nhận được sự ban cho của Đức Thánh Linh là Thần Lẽ thật. Bấy giờ thông qua ơn ban cho của Đức Thánh Linh (mà Xinh-ba là bóng) mà linh hồn người tin Chúa sẽ được hiểu biết chân giá trị của Lẽ thật mà Đức Thánh Linh đã ban cho linh hồn mình.

Khi nói đến ban đêm, là nói đến điều khả năng của con mắt của xác thịt người ta bị hạn chế không thể thấy được hoặc hình thể, hoặc màu sắc của các vật có chung quanh mình và người ta không thể biết các vật mà mình đang đối diện mà không thấy được, giống như chúng ta không thể đọc được ngôn ngữ mà chúng ta chưa hề được học vậy, dù mắt nhìn thấy mà tâm trí của chúng ta không thể hiểu được.

Việc La-ban cắt Xinh-ba đi theo hầu Lê-a đó chính là sự ban cho của Đức Thánh Linh giúp cho linh hồn người tin Chúa nhờ quyền phép đó mà có thể hiểu được những sự thuộc về Lẽ thật (mà Lê-a là bóng).

Có một thời gian cần phải có đối với linh hồn của người tin Chúa khi tiếp nhận những sự ban cho của Đức Thánh Linh, Thần Lẽ thật để linh hồn người tin Chúa có thời gian để suy gẫm, cầu hỏi, thử nghiệm những sự mà mình được đối diện, vì khi chúng ta suy gẫm những sự sâu nhiệm của Đức Thánh Linh cách có trách nhiệm, mà La-ban đã nói với Gia-cốp **hãy ở trọn với đũa này (Lê-a) một tuần - Fulfil**<sup>H4390</sup> **her week**<sup>H7620</sup> đó là một nguyên tắc mà mọi người tin Chúa phải tôn trọng. Một tuần nghĩa là bảy ngày thuộc linh này, người tin Chúa phải để cho Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời (Lê-a là bóng) hành động trong lòng, trong trí của mình, mà sự ở đây là nói về sự kết nối không rời giữa linh hồn người tin Chúa với Đức Thánh Linh, là Thần Lẽ thật, cũng như khi người ta vào bệnh viện để điều trị vậy, người đó phải chấp hành nguyên tắc của bệnh viện đó và thời gian kể từ khi người ấy vào viện cho đến khi ra viện là hoàn toàn thuộc về công việc của bệnh viện đó thi hành chức năng của mình để làm cho người vào bệnh viện đó để điều trị.

Chính Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời sẽ làm trọn quyền phép của mình đối với linh hồn của người tin Chúa khi đã được nghe và lấy đức tin mà tiếp nhận Lời Đức Chúa Trời, để phục hồi những sự mà linh hồn đã bị thiếu mất bởi tội lỗi của A-đam, là người được Đức Chúa Trời tạo nên trước nhất ở trên đất này.

Chính Đức Thánh Linh (mà La-ban là bóng) sẽ ban Xinh-ba thuộc linh cho linh hồn của người tin Chúa khi người ấy đến với Đức Thánh Linh, mà người tin Chúa không cần phải cầu hỏi.

Người tin Chúa phải nhận biết Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh là nguyên tắc, là giềng mối mà mọi người phải vâng phục và tôn trọng, làm theo, không được nôn nóng, vì không có một người nào trên đất này có thể sử dụng bất kỳ một công cụ nào hay sức riêng mình mà hiểu được những sự lạ lùng trong luật pháp của Đức Chúa Trời, vì sự thông biết cũng đến từ Đức Chúa Trời và những sự được tỏ ra của Đức Chúa Trời cũng

thuộc về sự sống của loài người, vì thế cho nên người ta không thể làm giả được Lẽ thật của Đức Chúa Trời, vì Đức Chúa Trời là Thần, Ngài biết những sự cuối cùng từ lúc ban đầu và Ngài là Đấng toàn tri, sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời là không thể dò, vì thế cho nên mọi người tin Chúa phải tôn trọng nguyên tắc đã được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh và được tỏ ra bởi Đức Thánh Linh, vì nếu quả thật người nào nhận được điều gì từ nơi Chúa mà chưa hiểu được, thì hãy giữ những sự đó trong lòng và trông cậy Đức Thánh Linh, như La-ban đã nói với Gia-cốp rằng:

**Sáng thế ký 29:26-27: La-ban đáp rằng: Phong tục ở đây chẳng phải được gả em út trước, rồi chị cả sau. Hãy ở với đứa này trọn một tuần đi, rồi ta sẽ gả luôn đứa kia cho; về đứa kia cháu phải giúp công cho cậu thêm bảy năm nữa.**

Nghĩa là: Người tin Chúa phải nhận được sự ban cho của Đức Thánh Linh ( mà việc La-ban gả Lê-a cho Gia-cốp đó là bóng ). Vì Lê-a là bóng về Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, là Lời được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dùng để tạo nên muôn vật và Kinh-Thánh tiết lộ Lê-a là *con lớn của La-ban*, nghĩa là con được sanh trước nhất, là con cả, mà Đức Chúa Jêsus Christ là Con cả ở giữa nhiều anh em .

Ý nghĩa của chữ **con lớn - the elder**<sup>H1419</sup> chép trong Sáng thế ký 29 câu 16, đó là chữ גָּדוֹל - gadowl, số 1419 ra từ chữ גָּדַל - gadal, số 1431 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *rất lớn, vĩ đại, rộng rãi, đầy đủ chi tiết, tầm cỡ lớn cả về số lượng và tầm quan trọng, sự phát triển, sự cao quý, quyền thế, quyền lực, sự xuất sắc, sự lỗi lạc, sự đặc biệt; khiến cho được trở nên rất quan trọng, khiến cho được thăng chức, khiến cho được đề bạt, khiến cho được trở nên rất mạnh, khiến cho được quyền thế lớn; khiến cho được ngợi khen, khiến cho làm được những việc lớn; khiến cho được nuôi dưỡng, khiến cho được phát triển, khiến sanh ra bông trái;*

Chúng ta hãy xem Lời Đức Chúa Trời chép gì về Con lớn (Con cả) này như thế nào.

**Châm ngôn 8:1-36: Sự khôn ngoan há chẳng kêu lên sao? Sự thông sáng há không vang tiếng mình ra ư? Sự khôn ngoan đứng trên chót các nơi cao, Ngoài đường, tại các ngã tư. Gần bên cửa thành, tại nơi vào thành, ở chỗ đông trong cửa thành, sự khôn ngoan la lên rằng: Hỡi loài người, Ta kêu gọi các người, và tiếng Ta hướng về con cái loài người! Hỡi kẻ ngu muội, hãy hiểu sự khôn khéo; Hỡi kẻ dại dột, lòng người khá nên thông sáng. Hãy nghe, vì Ta sẽ nói điều tốt lành, Ta hờ môi ra mà dạy điều ngay thẳng. Vì miệng Ta sẽ nói Lẽ thật; Còn môi Ta ghét sự gian ác. Các Lời của miệng Ta đều xưng hiệp sự công bình. Trong nó chẳng có điều chi cong vạy hoặc gian tà. Thấy điều rõ ràng cho người nào hiểu biết, và ngay thẳng cho người nào tìm được sự tri thức. Khá nhận sự khuyên dạy của Ta, chớ lãnh tiền bạc, thà lãnh sự tri thức hơn là vàng chọn lựa; Vì sự khôn ngoan có giá hơn châu ngọc, và các vật mình ưa thích hơn hết chẳng sánh bằng nó đặng. Ta, là sự khôn ngoan, đồng ở với sự thông minh, và tìm được sự hiểu biết, và sự thận trọng. Sự kính sợ Đức Giê-hô-va, ấy là ghét điều ác; Ta ghét sự kiêu ngạo, xác xược, con đường ác, và miệng gian tà. Mưu luận và sự thông thạo đều thuộc về Ta; Ta là sự thông sáng; năng lực vốn thuộc về Ta. Nhờ Ta, các vua cai trị, và những quan trưởng định sự công bình. Nhờ Ta, các quan trưởng, người tước vị, và các quan xét thế gian đều quản hạt. Ta yêu mến những người yêu mến Ta, phàm ai tìm kiếm Ta sẽ gặp Ta. Sự giàu có, sự tôn trọng, của cải bền lâu, và sự công bình, đều ở nơi Ta. Bông trái của Ta tốt hơn vàng, đến đổi hơn vàng ròng; Hoa lợi của Ta quý hơn bạc cao. Ta đi trong con đường công bình, giữa các lối ngay thẳng, đặng làm cho kẻ yêu mến Ta hưởng được của cải thật, và làm cho đầy dẫy các kho tàng của họ. Trong buổi Đức Giê-hô-va khởi cuộc tạo hóa, về thời thái cổ, trước khi chưa dựng nên muôn vật thì Ngài đã có Ta. Ta đã được lập từ trước vô cùng, từ khi nguyên thủy, trước khi dựng nên trái đất. Lúc chưa có vực sâu, chưa có nguồn chảy nước nhiều, thì Ta đã sanh ra rồi. Trước khi núi non chưa lập nên, và các gò đồng chưa có; Trước khi Đức Giê-hô-va chưa có dựng nên đất, đồng ruộng, và tro bụi đầu tiên của thế gian, thì Ta đã sanh ra rồi. Khi Đức Chúa Trời lập các tầng trời, và đặt cái vòng trên mặt vực sâu, thì có Ta ở đó. Khi Ngài làm cho kiên cố các tầng mây trên cao, khiến các nguồn vực sâu vững chắc, định bờ cõi cho biển, để nước không tràn phạm mạng lệnh của Ngài, và khi Ngài lập nên trái đất, thì Ta ở bên Ngài làm thợ cái, hằng ngày Ta là sự khoái lạc của Ngài, và thường thường vui vẻ trước mặt Ngài. Ta lấy làm vui vẻ về chỗ có người ở trên trái đất của Ngài, và sự vui thích của Ta ở nơi con cái loài người. Vậy, bây giờ, các con ơi! hãy nghe ta; Ai giữ Lời của Ta lấy làm có phước thay. Khá nghe lời khuyên dạy, và ở khôn ngoan, chớ nên từ chối nó. Người nào nghe Lời Ta, hằng ngày tỉnh thức tại nơi cửa Ta, và chờ đợi ở bên các trụ cửa của Ta, lấy làm có phước thay. Vì hễ ai tìm được**

**Ta, thì gặp sự sống, và sẽ được ơn của Đức Giê-hô-va; Nhưng ai phạm đến Ta, làm hại cho linh hồn mình; Còn kẻ nào ghét Ta, ắt ưa thích sự chết.**

Lời Chúa chép trong Châm ngôn 8 là nói về Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, chứ không nói về Lời được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh mà người ta gọi là luật pháp văn tự.

La-ban muốn Gia-cốp ở với Lê-a trọn một tuần của nàng, không phải là một tuần của Gia-cốp vì để người tin Chúa có thể hiểu được các Lời được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh, thì ngọn đèn của Đức Giê-hô-va nơi linh hồn chúng ta phải được thắp sáng, không phải bằng Lời Chúa chép thành văn tự trong Kinh-Thánh, mà bằng tiếng phán của Đức Thánh Linh, Ngài phán trực tiếp với linh hồn những người đã tiếp nhận Ngài. Vì khi La-ban đưa Lê-a đến với Gia-cốp thì người cùng cắt Xinh-ba theo hầu Lê-a nữa.

Chữ **Xinh-ba - Zilpah**<sup>H2153</sup> chép trong câu 24 trên, đó là chữ זִלְפָּה - **Zilpah**, số 2153 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **làm cho dòng nước chảy nhỏ giọt, làm cho tin tức dần dần lộ ra như mùi nhựa thơm tỏa ra;**

Cũng một nguyên tắc đó, khi Đức Thánh Linh được ban cho người nào, thì Đức Thánh Linh cũng ban Xinh-ba thuộc linh cho linh hồn người đó nữa, như một người phiên dịch, người giải thích, người giải nghĩa, người phụ tá, trợ giúp cho linh hồn của người nào được sở hữu Lê-a, hầu cho Lê-a nhận được sự tôn trọng xứng đáng với chân giá trị của mình.

Kể từ một người tin nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, thì người đó phải nhìn vào Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh để mỗi người tin Chúa phải nhận biết thân phận của mình ở trước mặt Đức Chúa Trời, vì Kinh-Thánh chép về loài người chúng ta và như vậy, hết thảy mọi sự đã được chép trong Kinh-Thánh đều chép về loài người và Đức Chúa Trời muốn những người đã nhận biết mình ra từ Đức Chúa Trời thì phải nhận biết Đức Chúa Trời muốn chúng ta làm gì ở trước mặt Ngài, vì chỉ khi chúng ta trực tiếp đối diện với Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh để biết mục đích Đức Chúa Trời tạo nên loài người, cùng nhận biết tại sao Đức Chúa Trời lại ban Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, đến thế gian này để cứu chuộc loài người và sự cứu chuộc đó được thi hành như thế nào và trách nhiệm của mỗi người trong loài người phải làm gì để nhận được giá cứu chuộc của Đức Chúa Trời, cùng nhận biết các tiêu chuẩn cùng các điều kiện loài người cần phải có, phải đạt cho linh hồn mình, hầu cho linh hồn mình được cứu chuộc.

Khi người tin Chúa đối diện với Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh với sự tin cậy và với sự tôn trọng vì biết rằng, Đức Chúa Trời biết rõ mọi sự ở trong lòng của người ta, thì Đức Chúa Trời sẽ tỏ cho người đó cho được hiểu biết Lời của Ngài, cùng nhận biết ý muốn của Ngài và chính Đức Chúa Trời sẽ thêm sức cho người ấy để nhờ những sự ban cho của Đức Thánh Linh mà linh hồn người ấy nhận được những sự mà người ấy đang tìm kiếm, như Lời Chúa đã hứa:

**Giê-rê-mi 29:11-14: Đức Giê-hô-va phán: Vì Ta biết ý tưởng Ta nghĩ đối cùng các người, là ý tưởng bình an, không phải tai họa, để cho các người được sự trông cậy trong lúc cuối cùng của mình. Bấy giờ các người sẽ kêu cầu Ta, sẽ đi và cầu nguyện Ta, và Ta sẽ nhậm lời. Các người sẽ tìm Ta, và gặp được, khi các người tìm kiếm Ta hết lòng. Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ cho các người tìm được Ta, và sẽ đem những phu tù các người trở về. Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ nhóm các người lại từ mọi nước và mọi nơi mà Ta đã đuổi các người đến, và sẽ đem các người về trong đất mà Ta đã khiến các người bị đầy đi khỏi đó.**